

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA
Số: 22/2019/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP Thanh Hóa, ngày 26 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18/7/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2019/TLST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: đường L, phường L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Ngọc V - Chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 2310 ngày 23/10/2017)

Bị đơn: 1. Anh Nguyễn Văn A - Sinh năm: 1983

2. Chị Lê Thị T - Sinh năm: 1988

ĐKKH: đường N, phường B, thành phố T.

Nơi ở hiện nay: đường T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 18/7/2019 anh Nguyễn Văn A và chị Lê Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là: 258.960.389đ (trong đó: tiền gốc: 190.388.983đ, tiền lãi trong hạn: 1.402.172đ, tiền lãi quá hạn: 67.169.234đ).

- Về phương thức thanh toán: Anh Nguyễn Văn A và chị Lê Thị T có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ làm 03 đợt cụ thể như sau:

Đợt 1: Ngày 30/8/2019 trả 50.000.000đ tiền gốc

Đợt 2: Ngày 30/9/2019 trả 50.000.000đ tiền gốc

Đợt 3: Ngày 30/10/2019 trả 90.388.983đ tiền gốc và 68.571.406đ tiền lãi.

Anh Nguyễn Văn A và chị Lê Thị T tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi phát sinh tiếp theo tính từ ngày 19/7/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã được ký kết giữa các bên.

Trường hợp anh Nguyễn Văn A và chị Lê Thị T vi phạm bất kỳ lộ trình trả nợ nào theo cam kết trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 335-2, tờ bản đồ số 9, địa chỉ: đường T, phường N, thành phố T, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 584118 do UBND Thành phố T cấp ngày ngày 30/12/2013 cho ông Nguyễn Văn A và bà Lê Thị T. Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2820815/TC ngày 05/02/2015 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHD ngày 06/7/2017 tại Phòng công chứng T, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn A và chị Lê Thị T phải nộp án phí sơ thẩm 6.474.000đ.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.165.000đ theo biên lai thu số 0006407 ngày 06/5/2019 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- VKSND TPTH;
- Chi cục THADS TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)